

Số: 59/CV-VSSC

V/v: Giải trình chênh lệch LNST năm 2011  
giữa BCTC kiểm toán 2011 và BCTC tự lập

Hà Nội, ngày 02 tháng 05 năm 2012

**Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty cổ phần chứng khoán Sao Việt (VSSC) xin gửi tới Quý Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội lời chào trân trọng!

Phúc đáp công văn số 557/SGDHN-QLNY ngày 26/04/2012 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc: “ Chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa BCTC kiểm toán năm 2011 với BCTC do Quý Công ty tự lập”, Công ty cổ phần chứng khoán Sao Việt xin được giải trình như sau:

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sao Việt được lập ngày 13 tháng 01 năm 2012. Trong quá trình thực hiện kiểm toán, AASC đã làm việc với VSSC trên cơ sở các chuẩn mực kiểm toán, các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, hai bên cùng thống nhất điều chỉnh một số bút toán cho phù hợp với chế độ và chuẩn mực của Kế toán và Kiểm toán như sau:

- Điều chỉnh giảm doanh thu: 271.835.969 VNĐ
- Điều chỉnh giảm chi phí : 135.602.266 VNĐ

(Chi tiết theo bảng kê đính kèm).

Chênh lệch giữa doanh thu và chi phí là 136.233.703 VNĐ, dẫn đến có sự chênh lệch Lũy kế LNST năm 2011 trước và sau kiểm toán, cụ thể Lũy kế tăng lên 136.233.703 VNĐ(tỷ lệ 0,36%).

**Công ty cổ phần chứng khoán Sao Việt xin trân trọng báo cáo!**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban TGD;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: HCNS, QLRR.

**NGƯỜI QUẢN LÝ THÔNG TIN**



**Nguyễn Văn Bình**

**BẢNG CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH CÁC KHOẢN DOANH THU - CHI PHÍ**

Ngày Chứng từ	Số Chứng từ	Diễn giải	Ps Nợ	Ps Có
<b>Tổng hợp các khoản điều chỉnh doanh thu sau BCTC Quy IV</b>				
31/12/2011	DCKT002	Điều chỉnh bút toán hạch toán nhằm khoản nhận tiền thanh toán bù trừ T3 sản Upcom của MGTN ngày 22/7/2011	40 400 000	
30/12/2011	BC1230/LAI	Nhận lãi tiền gửi không kỳ hạn tại OCB		3 149 854
31/12/2011	DCKT01	Điều chỉnh bút toán hạch toán doanh thu phí giao dịch ngày 25/11/2011 do hạch toán nhầm	180 000 000	
31/12/2011	DCKT012	Điều chỉnh bút toán hạch toán trích trước doanh thu phí giao dịch chứng khoán tháng 01/2011 và năm 2010		88 942 923
07/12/2011	TTCCTO212	TT cổ tức DHG cho KH		4 000
08/12/2011	TTCCTO312	TT cổ tức SJE cho KH		22 800
15/12/2011	TTCCTO712	TT cổ tức NTL cho KH		10 000
22/12/2011	TTCCTO1712	TT cổ tức BMP cho KH		4 000
23/12/2011	TTCCTO1912	TT cổ tức GIL cho KH		3 200
26/12/2011	TTCCTO2312	TT cổ tức VC2 cho KH		70 500
28/12/2011	CT3612	TT.LKCK TT cổ tức LHG cho KH		34 190 000
28/12/2011	TTCCTB2312	TT cổ tức S64 cho KH		45 000
28/12/2011	TTCCTO2812	TT thuế cổ tức PJT cho KH		3 600
29/12/2011	TTCCTB2612	TT cổ tức SD9 cho KH		4 000
	<b>I</b>	<b>Tổng phát sinh các khoản điều chỉnh doanh thu sau BCTC Quy IV</b>	<b>309 342 923</b>	<b>37 506 954</b>
		<b>Tổng điều chỉnh doanh thu</b>		<b>- 271 835 969</b>



**Tổng hợp các khoản điều chỉnh chi phí sau BCTC Quy IV**

31/12/2011	DCKT003	Điều chỉnh bút toán hạch toán nhằm lệnh bán chứng khoán PGS ngày 17/11/2011 vào giá vốn hoạt động kinh doanh		308 760 000
31/12/2011	DCKT006	Điều chỉnh bút toán trích lập dự phòng phải thu khó đòi hợp tác kinh doanh do đã trích lập tại 30/6/2011		1 491 530 000
31/12/2011	DCKT13	Điều chỉnh bút toán hạch toán trích lập dự phòng phải thu công nợ Hợp tác kinh doanh của Đặng Thị Ngọc Anh và Hoàng Thị Hòa	1 774 111 000	
31/12/2011	DCKT14	Hạch toán trích lập dự phòng phải thu công nợ T+ của Nguyễn Chí Hiếu	13 950 000	
31/12/2011	DCKT004	Điều chỉnh bút toán hạch toán nhằm bút toán thanh toán bù trừ T3 của MGTN ngày 12/8/2011		64 500 000
31/12/2011	DCKT007	Điều chỉnh bút toán trích trước chi phí thù lao HĐQT 6 tháng cuối năm 2010		183 600 000
31/12/2011	DCKT009	Điều chỉnh bút toán kết chuyển toàn bộ thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ sang chi phí thuế	122 845 122	
31/12/2011		Điều chỉnh giảm thuế GTGT đầu vào	1 514 261	
31/12/2011	DCKT011	Điều chỉnh bút toán hạch toán điều chỉnh chênh lệch phần tính trước tiền thuế TNCN Lương tháng 06 và phần thuế thực nộp do hạch toán trùng	367 351	
		<b>Tổng phát sinh các khoản điều chỉnh chi phí sau BCTC Quy IV</b>	<b>1 912 787 734</b>	<b>2 048 390 000</b>
	<b>II</b>	<b>Tổng điều chỉnh chi phí</b>		<b>- 135 602 266</b>

Người lập biểu

Nguyễn Hương Giang

Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Bình

Hà Nội, ngày 02 tháng 05 năm 2012

Tổng giám đốc

